

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **3094** /UBND-KGVX

V/v tham mưu triển khai Nghị  
định số 116/2016/NĐ-CP ngày  
18/7/2016 của Chính phủ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày **27** tháng **7** năm 2016

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Ngày 18/7/2016, Chính phủ ban hành Quyết định số 116/2016/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (*phô tô gửi kèm Công văn này*). Theo đó, Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2016. Các Quyết định số: 85/2010/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc bán trú; 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 36/2013/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị định này trên địa bàn tỉnh.

Với nội dung trên, yêu cầu đơn vị tổ chức thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT; PCT VX UBND tỉnh;
- PVPVX;
- Lưu: VT - Thảo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Duy Hưng**



Số: 116/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2016

INHSAGKAN

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định đối tượng, mức hỗ trợ, hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền, quy trình cấp phát và kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối với học sinh, gồm:

a) Học sinh tiểu học và trung học cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này;

b) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này;

c) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định này.

2. Đối với các trường phổ thông, gồm:

a) Trường phổ thông dân tộc bán trú;

b) Trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định này.